TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHƯƠNG MỸ
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Bản án số: 73 /2023/HS-ST
Ngày: 27/7/2023 và ngày 01/8/2023

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯƠNG MỸ - TP. HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Tuyết Mai**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Phạm Tiến Lợi (*giáo viên nghỉ hưu*)**; bà **Nguyễn Thị Luận**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thu Hiền** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Minh Vương** – Kiểm sát viên.

Ngày 27/7/2023 và ngày 01/8/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 36/2023/TLST - HS ngày 05 tháng 05 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2023/QĐXXST-HS ngày 31/5/2023 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Hoàng Thanh H, sinh ngày 30/12/2004 (*khi phạm tội 17 tuổi 2 tháng 18 ngày*); Giới tính: Nam; Nơi đăng ký HKTT và cư trú: thôn VS, xã HVT, huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 11/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Thanh L, con bà: Nguyễn Thị T; Chưa có Vợ, con; Danh chỉ bản số 473 lập ngày 25/7/2022 tại Công an huyện Chương Mỹ. Tiền án, tiền sự: Không;

Tạm giữ, tạm giam: Không; hiện đang tại ngoại tại địa phương. Có mặt.

2. Nguyễn Phi H1, sinh ngày 12/03/2004; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký HKTT và cư trú: thôn ĐT, xã TT, huyện Chương Mỹ, Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Văn D, con bà Trịnh Thị H2; Chưa có Vợ, con**;** Danh chỉ bản số 668 lập ngày 08/11/2022 tại Công an huyện Chương Mỹ; Tiền án, tiền sự : Không.

Bị tạm giam từ ngày **04/11/2022 đến ngày 13/01/2023** được thay đổi biện pháp ngăn chặn, hiện đang tại ngoại tại địa phương. Có mặt

3. Nguyễn Tuấn A, sinh năm: 1995; Giới tính: Nam; ĐKHKTT và cư trú: Thôn VS, HVT, huyện Chương Mỹ, Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 7/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Thanh H3, con bà: Phạm Thị T1; Vợ**:** Vũ Hoài T2 và 01 con, sinh năm 2023; Danh chỉ bản số 561 lập ngày 28/8/2022 tại Công an huyện Chương Mỹ; Tiền án, Tiền sự: Không;

Tạm giữ, tạm giam: Không; hiện đang tại ngoại tại địa phương. Có mặt

4. Đỗ Đăng K**,** sinh năm 2001; Giới tính: Nam; ĐKHKTT và trú tại: Thôn ĐT, xã TT, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Đỗ Đăng T3, con bà Đỗ Thị T4; Vợ, con: Chưa có; Danh chỉ bản số 475 lập ngày 25/7/2022 tại Công an huyện Chương Mỹ; Tiền án, tiền sự: Không.

Tạm giữ, tạm giam: Không; hiện đang tại ngoại tại địa phương. Có mặt

5. Nguyễn Văn T5, sinh ngày 20/5/2004 (*Khi phạm tội 17 tuổi 10 tháng*); Giới tính: Nam; ĐKHKTT và trú tại: Thôn TL, xã HVT, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 10/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Văn Đ, con bà: Phùng Thị H4; Vợ, con: Chưa có; Danh chỉ bản số 470 lập ngày 25/7/2022 tại Công an huyện Chương Mỹ; Tiền án, Tiền sự: Không

Tạm giữ, tạm giam: Không; hiện đang tại ngoại tại địa phương. Có mặt

6. Lê Minh Đ1, sinh ngày 03/01/2006 *(Khi phạm tội 16 tuổi 2 tháng 17 ngày)*; Giới tính: Nam; ĐKHKTT và trú tại: Thôn ĐT, xã TT, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 8/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Lê Minh T6, con bà: Nguyễn Thị H5; Vợ, con: Chưa có; Danh chỉ bản số 477 lập ngày 25/7/2022 tại Công an huyện Chương Mỹ; Tiền án, Tiền sự: Không

Tạm giữ, tạm giam: Không; hiện đang tại ngoại tại địa phương. Có mặt

7. Nguyễn Duy H6**,** sinh năm 1995; Giới tính: Nam; ĐKHKTT và trú tại: Thôn VS, xã HVT, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Duy H7, con bà: Cao Thị Th; Vợ, con: Chưa có; Danh chỉ bản số 472 lập ngày 25/7/2022 tại Công an huyện Chương Mỹ; Tiền án, Tiền sự: Không.

Tạm giữ, tạm giam: Không; hiện đang tại ngoại tại địa phương. Có mặt

8. Đỗ Hữu Đ2**,** sinh ngày 2002; Giới tính: Nam; ĐKHKTT và trú tại: Thôn ĐT, TT, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Đỗ Hữu T7, con bà: Nguyễn Thị Th1; Vợ, con: Chưa có; Danh chỉ bản số 474 lập ngày 25/7/2022 tại Công an huyện Chương Mỹ; Tiền án, Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 12/10/2022, Cơ quan CSĐT Công an TP Hà Nội khởi tố bị can về tội "Chứa chấp, mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại Điều 251, Điều 256 Bộ luật hình sự. *Hiện đang bị tạm giam tại trại giam số 01 – Công an TP Hà Nội, theo Lệnh tạm giam của Cơ quan CSĐT Công an TP Hà Nội - PC-04*.

Tạm giữ, tạm giam: Không; Có mặt

9. Nguyễn Thanh P, sinh ngày 15/9/2005 (*Khi phạm tội 16 tuổi 6 tháng 5 ngày*); Giới tính: Nam; ĐKHKTT và trú tại: Thôn TL, xã HVT, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 10/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Văn T8, con bà: Nguyễn Thị Đ3; Vợ, con: Chưa có; Danh chỉ bản số 469 lập ngày 25/7/2022 tại Công an huyện Chương Mỹ; Tiền án, tiền sự: Không

Tạm giữ, tạm giam: Không; hiện đang tại ngoại tại địa phương. Có mặt

10. Phạm Văn V, sinh năm 2003**;** Giới tính: Nam; ĐKHKTT và trú tại: Thôn VS, xã HVT, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Phạm Văn L, con bà: Phùng Thị H8; Vợ, con: Chưa có; Danh chỉ bản số 471 lập ngày 25/7/2022 tại Công an huyện Chương Mỹ; Tiền án, tiền sự: Không

Tạm giữ, tạm giam: Không; hiện đang tại ngoại tại địa phương. Có mặt

11. Nguyễn Duy Q**,** sinh năm 2004**;** Giới tính: Nam; ĐKHKTT và trú tại: Thôn VS, xã HVT, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Duy M, con bà: Lê Thị L2; Vợ, con: Chưa có; Danh chỉ bản số 576 lập ngày 25/7/2022 tại Công an huyện Chương Mỹ; Tiền án, tiền sự: Không

Tạm giữ, tạm giam: Không; hiện đang tại ngoại tại địa phương. Có mặt

12. Hoàng Công D1, sinh ngày 21/10/2005 *(Khi phạm tội 16 tuổi 4 tháng 29 ngày*)**;** Giới tính: Nam; ĐKHKTT và trú tại: Thôn ĐG, xã HS, Lương Sơnơn, Hòa Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 10/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Con ông: Hoàng Công T9, con bà: Nguyễn Thị H9; Vợ, con: Chưa có; Danh chỉ bản số 479 lập ngày 25/7/2022 tại Công an huyện Chương Mỹ; Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 16/9/2022, bị Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình xử phạt 15 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 30 tháng về tội Cướp giật tài sản (hành vi xảy ra ngày 26/12/2021).

Tạm giữ, tạm giam: Không; hiện đang tại ngoại tại địa phương. Có mặt

13. Cao Văn B, sinh ngày 20/03/2005 (*Khi phạm tội 17 tuổi)*; Giới tính: Nam; ĐKHKTT và trú tại: Thôn MT, xã HV, huyện Chương Mỹ, Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Cao Văn D2. con bà: Hoàng Thị P1; Vợ, con: Chưa có; Danh chỉ bản số 597 lập ngày 08/9/2022 tại Công an huyện Chương Mỹ; Tiền án, tiền sự: Không

Tạm giữ, tạm giam: Không; hiện đang tại ngoại tại địa phương. Có mặt

14. Hoàng Quyết T10, sinh ngày 06/03/2005 **(***Khi phạm tội 17 tuổi 14 ngày)*; Giới tính: Nam; ĐKHKTT và trú tại: Thôn ĐG, xã HS, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 11/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Con ông: Hoàng Công Q1, con bà: Nguyễn Thị V1; Vợ, con: Chưa có; Danh chỉ bản số 478 lập ngày 25/7/2022 tại Công an huyện Chương Mỹ; Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 16/9/2022, bị Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 24 tháng về tội Cướp giật tài sản.

Tạm giữ, tạm giam: Không; hiện đang tại ngoại tại địa phương. Có mặt

15. Bùi Văn B1, sinh ngày 05/9/2005 *(Khi phạm tội 16 tuổi 6 tháng 15 ngày)***;** Giới tính: Nam; ĐKHKTT và trú tại: Thôn ĐB, xã HS, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 11/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Con ông: Bùi Văn Đ3, con bà: Bùi Thị H10; Vợ, con: Chưa có; Danh chỉ bản số 480 lập ngày 25/7/2022 tại Công an huyện Chương Mỹ; **Tiền án, tiền sự: Không.**

Tạm giữ, tạm giam: Không; hiện đang tại ngoại tại địa phương. Có mặt

16. Hoàng Công T11, sinh ngày 05/7/2005 *(Khi phạm tội 16 tuổi 8 tháng 15 ngày);* Giới tính: Nam; ĐKHKTT và trú tại: Thôn SN, xã HS, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Con ông: Hoàng Công K1 (đã chết), con bà: Hoàng Thị K2; Vợ, con: Chưa có; Danh chỉ bản số 481 lập ngày 25/7/2022 tại Công an huyện Chương Mỹ; **Tiền án, tiền sự: Không.**

Tạm giữ, tạm giam: Không; hiện đang tại ngoại tại địa phương. Có mặt

17. Dương Thành S, sinh ngày: 01/8/2005 **(***Khi phạm tội 16 tuổi 7 tháng 19 ngày)***;** Giới tính: Nam; ĐKHKTT và trú tại: Thôn PN, xã CY, Lương Sơn, Hòa Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt

Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Dương Thành N, con bà: Nguyễn Thị D2; Vợ, con: Chưa có; Danh chỉ bản số 563 lập ngày 28/8/2022 tại Công an huyện Chương Mỹ; Tiền án, tiền sự: Không.

Tạm giữ, tạm giam: Không; hiện đang tại ngoại tại địa phương. Có mặt

18. Nguyễn Quang T12, sinh ngày 25/8/2005 *(Khi phạm tội 16 tuổi 6 tháng 25 ngày);* Giới tính: Nam; ĐKHKTT và trú tại: Thôn GM**,** xã CY, Lương Sơn, Hòa Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 10/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Minh Tr (đã chết), con bà: Nguyễn Thị L3; Vợ, con: Chưa có; Danh chỉ bản số 482 lập ngày 25/7/2022 tại Công an huyện Chương Mỹ; Tiền án, tiền sự: Không**.**

Tạm giữ, tạm giam: Không; hiện đang tại ngoại tại địa phương. Có mặt

*** Người bào chữa cho các bị cáo chưa thành niên:**

- Các bị cáo: Nguyễn Hoàng Thanh H, Hoàng Công D1, Hoàng Quyết T10, Dương Thành S, Nguyễn Thanh P là: Ông Nguyễn Văn V2 – Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước Thành phố Hà Nội. có mặt

- Các bị cáo: Nguyễn Quang T12, Bùi Văn B1, Hoàng Công T11, Cao Văn B, Lê Minh Đ1 là: Bà Phan Hà M1 – Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước Thành phố Hà Nội. Có mặt

*** Người đại diện hợp pháp cho các bị cáo là người chưa thành niên**:

- Bị cáo Nguyễn Hoàng Thanh H là: Ông Nguyễn Thanh L – SN 1977; bà Nguyễn Thị T – SN 1981 (bố mẹ đẻ). ĐKHK và cư trú: Thôn VS, xã HVT, huyện Chương Mỹ, Hà Nội. Có mặt.

- Bị cáo Nguyễn Văn T5 là: Ông Nguyễn Văn Đ – SN 1979; bà Phùng Thị H4 – SN 1983 (bố mẹ đẻ). ĐKHK và cư trú: Thôn TL, xã HVT, Chương Mỹ, Hà Nội. Có mặt

- Bị cáo Lê Minh Đ1 là: Ông Lê Minh T6 – SN 1978; bà Nguyễn Thị H5 – sinh năm 1982 (bố mẹ đẻ). ĐKHK và cư trú: Thôn ĐT, xã TT, Hà Nội. Có mặt

- Bị cáo Nguyễn Thanh P là: Ông Nguyễn Văn T8 – SN 1981; bà Nguyễn Thị Đ3 – SN 1986 (bố mẹ đẻ). ĐKHK và cư trú: Thôn TL, xã HVT, Chương Mỹ, Hà Nội. Có mặt

- Bị cáo Hoàng Công D1 là: Ông Hoàng Công T9 – SN 1977; bà Nguyễn Thị H9 – SN 1979 (bố mẹ đẻ). ĐKHK và cư trú: Thôn ĐG, xã HS, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình. Có mặt

- Bị cáo Cao Văn B là: Ông Cao Văn D2 – SN 1975; bà Hoàng Thị P1 – SN 1972 (bố mẹ đẻ). ĐKHK và cư trú: Thôn MT, xã HV, Chương Mỹ, Hà Nội. Có mặt

- Bị cáo Hoàng Quyết T10 là: Ông Hoàng Công Q1 – SN 1986; bà Nguyễn Thị V1 – SN 1987 (bố mẹ đẻ). ĐKHK và cư trú: Thôn ĐG, xã HS, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình. Có mặt

- Bị cáo Bùi Văn B1 là: Ông Bùi Văn Đ3 – SN 1983; bà Bùi Thị H10 – SN 1985 (bố mẹ đẻ). ĐKHK và cư trú: Thôn ĐB, xã HS, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình. Có mặt

- Bị cáo Hoàng Công T11 là: Bà Hoàng Thị K2 – SN 1966 (mẹ đẻ). ĐKHK và cư trú: Thôn SN, xã HS, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình. Có mặt

- Bị cáo Dương Thành S là: Ông Dương Thành N – SN 1981; bà Nguyễn Thị D2 – SN 1985 (bố mẹ đẻ). ĐKHK và cư trú: Thôn PY, xã CY, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình. Có mặt

- Bị cáo Nguyễn Quang T12 là: Bà Nguyễn Thị L3 – SN 1976 (mẹ đẻ). ĐKHK và cư trú: Thôn GM, xã CY, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình. Có mặt

*** Bị hại**: Anh Bùi Huy G, sinh ngày 22/8/2006. Trú tại: Thôn ĐG, xã HS, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình. Có mặt

- Người đại diện hợp pháp cho anh G là: Ông Bùi Văn H11 – SN 1982; bà Bùi Thị L4 – SN 1983 (bố mẹ đẻ). Có mặt

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho anh G là: Ông Nguyễn Văn V2 – Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước Thành phố Hà Nội. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 20/3/2022, Cao Văn B có tổ chức sinh nhật tại nhà thuộc thôn MT, xã HV, Chương Mỹ, Hà Nội, B có mời một số bạn gồm Hoàng Công D1, Hoàng Quyết T10, Dương Thành S, Bùi Văn B1, Hoàng Công T11, Hoàng Thị Thanh H12 (SN 14/5/2005), Hoàng Phương T13 (SN 04/02/2005) đều trú tại SN, HS, Lương Sơn, Hòa Bình; Nguyễn Quý Hải Đ4 (SN 27/10/2005, tại BT, HS, Lương Sơn, Hòa Bình), Cao Đình Tr1 (SN 24/3/2005, tại CA, HVT, Chương Mỹ) và Nguyễn Hoàng Thanh H. Quá trình ăn uống tại nhà B thì giữa D1 và H có xảy ra mâu thuẫn, cãi chửi nhau, được mọi người can ngăn nên cả hai dừng lại, do bức xúc nên D1 bảo B1 "vào bếp lấy hộ tao con dao" thì B1 đồng ý lấy 01 con dao đầu bằng dài 30cm trong bếp nhà B rồi lấy áo khoác phủ kín đưa cho D1 nhằm mục đích đánh nhau với H.

Khoảng 21 giờ cùng ngày, khi ăn xong, B rủ tất cả đến quán trà chanh "Bụi phố" tại TN, TĐ, Chương Mỹ. Tại quán trà chanh H có gọi D1 ra ngoài để nói chuyện giải quyết mâu thuẫn hẹn đánh nhau tại ngã tư thị trấn XM, Chương Mỹ, thì

D1 đồng ý. Sau khi thách thức nhau, D1 đi theo sau H và dùng chân đạp 01 cái vào lưng H, tiếp tục cầm dao đã chuẩn bị trước đó chém vào người thì H đỡ được nên trúng vào vùng cánh tay trái, thấy vậy B cùng mọi người chạy ra can ngăn và giằng con dao của D1 đưa cho Đ4 để vứt và gọi Bùi Huy G (SN 22/8/2006) đưa D1 về.

Do bị chém nên H bảo B hẹn hộ nhóm D1 để đánh nhau giải quyết mâu thuẫn thì B đồng ý. Sau đó, B gọi điện thoại cho cả D1 và H và hẹn hai nhóm tập trung tại ngã tư XM. Biết việc hẹn đánh nhau nên T10 điều khiển xe mô tô chở theo T3 lấy 01 tuýp sắt dài khoảng 1,5m tại khu vực siêu thị LC. Lúc này, D1 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu S trắng, BKS: 28G1-352.45 chở G cầm 01 tuýp sắt gắn dao nhọn đi đến cổng trường trung cấp nghề thuộc xã TXT.

Nhóm của D1 và B tập trung tại cổng trường trung cấp nghề thuộc xã TXT gồm 11 đối tượng: Cao Văn B, Hoàng Công D1, Nguyễn Quang T12, Dương Thành S, Bùi Văn B1, Hoàng Công T11, Thanh H12, Phương T13, Hải Đ4, Quyết T10, Đình Tr1. Tại đây, B nhặt 01 điếu cày bằng tre, B1 cầm 01 đoạn gậy bằng inox dài khoảng 01 mét, T3 lấy được 01 tuýp sắt ở ven đường đưa cho D1 sử dụng. Do đứng đợi ở trường trung cấp mà chưa thấy nhóm H đến nên nhóm của D1 di chuyển đến ngã tư XM và hẹn nhóm H tập trung đánh nhau. Các đối tượng nhóm D1 di chuyển từ cổng trường trung cấp nghề đến khu vực cây xăng số 7 thuộc TDP ĐV, TT XM, Chương Mỹ như sau:

- Xe 1: Hoàng Quyết T10 điều khiển xe mô tô Honda Wave BKS: 28G1-352.45 màu S trắng chở Bùi Huy G cầm dao phóng ngồi sau.

- Xe 2: Hoàng Công T11 điều khiển xe mô tô Honda Wave BKS: 28G1-253.14 màu S xanh trắng chở Hoàng Công D1 cầm tuýp sắt ngồi sau.

- Xe 3: Bùi Văn B1 điều khiển xe mô tô Honda Wave không rõ BKS, cầm theo 01 gậy inox chở Hoàng Thị Thanh H12 ngồi sau.

- Xe 4: Nguyễn Quang T12 điều khiển xe Honda Wave BKS: 28G1-348.17 chở Dương Thành S.

- Xe 5: Nguyễn Quý Hải Đ4 điều khiển xe Honda Wave BKS: 28G1- 147.90 màu S xanh chở Hoàng Thị Phương T13 và Cao Văn B cầm theo điếu cày tre.

- Xe 6: Cao Đình Tr1 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave BKS: 29X7-324.05 chở Cao Văn B từ quán trà chanh Bụi phố đến trường trung cấp nghề. Do xe của Tr1 bị thủng xăm nên B đi cùng Nguyễn Qúy Hải Đ4.

Tại khu vực cây xăng số 7, Đ4 đưa T13 và H12 về nhà trước, không tham gia vào những việc xảy ra tiếp theo. Nhóm D1 còn lại 8 người chia ra hai bên đường nhằm mục đích ẩn nấp và đánh từ hai phía, nhóm tại cây xăng số 7 gồm: T12, T3, S, còn nhóm tại cổng doanh trại quân đội (đối diện cây xăng số 7) gồm: D1, G, T10, B, B1.

Sau khi bị Hoàng Công D1 dùng dao chém và hai bên thách thức đánh nhau, Nguyễn Hoàng Thanh H gọi điện thoại cho một số người bạn kể về việc mâu thuẫn với D1 và rủ những người này tập hợp tại nhà văn hóa thôn VS, xã HVT để đi đánh nhau với nhóm của D1. H lấy 01 con dao dài khoảng 30cm từ nhà H mang theo đến nhà văn hóa thôn VS.

Tại nhà văn hóa thôn VS, H kể cho các đối tượng nghe về mâu thuẫn với nhóm của D1 và đã hẹn đánh nhau với nhóm D1 tại thị trấn XM. Nhóm H tập hợp được 14 đối tượng, gồm: H, Nguyễn Duy Q, Nguyễn Phi H1, Phạm Văn V, Nguyễn Tuấn A, Nguyễn Thanh P, Nguyễn Văn Đ2, PH1 Xuân Khánh D1, Đỗ Hữu Đ2, Lê Minh Đ1, Nguyễn Duy H6, Nguyễn Văn T5, Đỗ Đăng K. Tất cả đều biết chuyện H bị đánh và đồng ý tham gia đi đánh nhau với nhóm của D1.

Khi đã tập hợp với nhau, Tuấn A bảo với cả nhóm ở lại để Tuấn A và H6 đi trước xem tình hình thế nào. Sau đó, Tuấn A điều khiển xe chở H6, N1 điều khiển xe chở K, Hữu Đ2 điều khiển xe chở Phi H1 khi 03 xe đi đến cổng trường cao đẳng cộng đồng thì N1 và K dừng lại lấy 01 két vỏ chai thủy tinh bia Hà Nội, Hữu Đ2 và H1 lấy 01 két vỏ chai thủy tinh Pepsi. Xe của Tuấn A và H6 đi đến gần khu vực trường trung cấp nghề tổng hợp tại xã TXT thì thấy nhóm Hoàng Công D1 đang tụ tập cầm theo hung khí nên Tuấn A và H6 quay xe về khu vực chợ Bê tông để đợi các xe còn lại trong nhóm H đến gồm:

- Xe 1: Nguyễn Duy Q điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu bạc, BKS: 29H4- 9705 chở Nguyễn Thanh P.

- Xe 2: Phạm Văn V điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đen, chưa đăng ký chở Nguyễn Văn T5 và Lê Minh Đ1.

- Xe 3: Nguyễn Văn Đ2 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream BKS: 29X5- 102.31 chở Nguyễn Hoàng Thanh H và PH1 Xuân Khánh D1.

Khi đi đến khu vực công ty xi măng NS thì xe của Nguyễn Văn Đ2 bị hỏng nên PH1 Xuân Khánh D1 và Đ2 ở lại sửa, Thanh H đi sang xe của Q và P rồi tiếp tục di chuyển đến chợ bê tông. Tại đây, các đối tượng tập trung, Tuấn A lấy dao của H đã chuẩn bị chặt 02 thanh gậy tre đưa cho P và H cầm làm hung khí tham gia đánh nhau, rồi cất dao vào cốp xe. Còn các đối tượng trong nhóm lấy 01 – 02 vỏ chai thủy tinh để cầm theo di chuyển đến khu vực ngã tư thị trấn XM như đã hẹn. Các đối tượng cầm theo hung khí, điều khiển xe di chuyển như sau:

- Xe 1: Nguyễn Duy Q điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu S bạc, đeo BKS: 29H4-9705, không cầm hung khí chở Nguyễn Hoàng Thanh H cầm 01 đoạn gậy tre, 01 chai thủy tinh và Nguyễn Thanh P cầm 01 đoạn gậy tre ngồi sau.

- Xe 2: Phạm Văn V điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu S đen, không cầm theo hung khí, chở Nguyễn Văn T5 cầm 02 vỏ chai bia Hà Nội và Lê Minh Đ1 cầm 02 vỏ chai bia Hà Nội ngồi sau.

- Xe 3: Đỗ Đăng K điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu S trắng đeo BKS: 29X1-752.72 để 1 chai bia ở khung xe chở theo Cao Văn N1 ngồi sau cầm theo 02 vỏ chai bia.

- Xe 4: Nguyễn Tuấn A điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda SH BKS: 29X1-935.21 chở Nguyễn Duy H6 ngồi sau cầm theo 01 đoạn gậy và 02 vỏ chai bia Hà Nội.

- Xe 5: Đỗ Hữu Đ2 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu S xanh tím than đeo BKS: 29V5-464.91 chở Nguyễn Phi H1 cầm 02 vỏ chai thủy tinh Pepsi.

Khi đến khu vực cây xăng số 7, xe của Tuấn A đi trước nên thấy nhóm của D1 đã hô "Chúng nó đây rồi". Xe K – N1 và xe của Hữu Đ2 – H1 đi theo sau vượt qua cổng doanh trại quân đội, cách xe Tuấn A – H6 đứng trước cổng doanh trại quân đội khoảng 15m. Xe Hữu Đ2 - H1 dừng xe cạnh xe K – N1. K và Hữu Đ2 mỗi người điều khiển một xe còn H1, N1 xuống xe, mỗi người cầm 02 chai thủy tinh trên tay. Xe Q – H – P và xe V – T5 – Minh Đ2 đi phía sau tiến đến khu vực xe của Tuấn A. Lúc này, nhóm của H ném vỏ chai thủy tinh về nhóm của Hoàng Công D1 đứng ở cổng doanh trại Quân đội. Minh Đ2 xuống xe cầm theo 02 vỏ chai bia ném 02 chai về phía nhóm D1, một vỏ chai trúng bàn chân trái Hoàng Quyết T10 đang để trên cần số xe gây rách da mu bàn chân trái. T5 cầm 01 vỏ chai bia ném trúng yếm xe của Hoàng Quyết T10. H cầm 01 vỏ chai bia ném về nhóm D1 đang đứng nhưng không trúng ai. H6 cầm 02 vỏ chai bia ném về nhóm D1 nhưng không trúng ai. K lấy 01 vỏ chai bia kẹp ở khung xe ném về nhóm D1 nhưng không trúng ai.

Khi thấy nhóm của H ném vỏ chai bia, nhóm của D1 đứng ở 02 vị trí điều khiển xe tăng ga bỏ chạy về hướng ngã tư XM. D1 điều khiển xe mô tô Honda Wave chở G ngồi sau bỏ chạy trên vỉa hè, T10 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, B1 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu sơn xanh nước biển, S chở T12 còn B đứng lại cổng doanh trại Quân đội, Hoàng Công T11 trốn ở nhà vệ sinh cây xăng số 7. Khi D1 - G điều khiển xe đi trên vỉa hè, bị H1 cầm 01 vỏ chai thủy tinh ném một phát trúng người G ngồi sau. Tiếp tục, khi D1 điều khiển xe đi qua vị trí N1 đứng bị N1 ném 01 vỏ chai bia trúng người G. Đi được khoảng 10m, D1 điều khiển xe đi từ vỉa hè xuống lòng đường, G ngồi sau bất tỉnh, ngã từ trên xe xuống nền đường, tư thế nằm úp mặt xuống nền đường. B1 điều khiển xe mô tô bị chai thủy tinh ném trúng đùi nhưng không để lại thương tích. K chở N1

quay lại khu vực cổng doanh trại quân đội, B vứt điếu cày ở cổng phụ doanh trại quân đội, K xuống xe đạp một phát về phía B, H6 và N1 lao vào đánh B. P quen biết B nên vào can ngăn nên các đối tượng không đánh B. Sau đó, B và mọi người phát hiện G bị thương trên lòng đường trong tư thế nằm úp mặt rồi đưa G đi cấp cứu còn các đối tượng trong nhóm Huy rời khỏi hiện trường.

* Hậu quả:

- Nguyễn Hoàng Thanh H bị thương tích tại cánh tay trái; Hoàng Quyết T10 bị thương tích ra da mu bàn chân trái; Cao Văn B bị đánh thương tích phần mềm. Cả ba đều không điều trị tại cơ sở y tế nào. Ngày 25/7/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Chương Mỹ đã ra Quyết định trưng cầu giám định thương tích đối với Nguyễn Hoàng Thanh H, Hoàng Quyết T10, Cao Văn B nhưng H, T10, B đều từ chối giám định thương tích.

- Bùi Huy G bị ném vỏ chai thủy tinh gây thương tích ở vùng đầu, được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện 24h. Điều trị tại bệnh viện đa khoa tỉnh Hòa Bình từ ngày 21/3/2022 đến ngày 28/3/2022.

- Ngày 23/3/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Chương Mỹ ra quyết định trưng cầu giám định tiến hành trưng cầu Trung tâm pháp y Hà Nội giám định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Bùi Huy G. Ngày 05/5/2022, Trung tâm pháp y Hà Nội ra Bản kết luận giám định pháp y thương tích số: 561/GĐ-TTPY kết luận: "Tỷ lệ tổn hại sức khỏe của Bùi Huy G là 45% (Bốn mươi lăm phần trăm). Cơ chế hình thành thương tích: Do vật tày, tày có cạnh gây nên. Hiện chưa đánh giá được hết mức độ di chứng và biến chứng của các tổn thương. Đề nghị giám định bổ sung sau khi điều trị ổn định ra viện".

- Ngày 05/5/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Chương Mỹ ra quyết định trưng cầu giám định bổ sung tiến hành trưng cầu Trung tâm pháp y Hà Nội giám định bổ sung tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Bùi Huy G. Ngày 13/5/2022, Trung tâm pháp y Hà Nội ra Bản kết luận giám định pháp y thương tích bổ sung số: 612/GĐ-TTPY kết luận: "Hiện tại bệnh nhân không có di chứng và biến chứng của các tổn thương. Giữ nguyên tỷ lệ tổn hại sức khỏe tại Bản kết luận giám định pháp y thương tích số: 561/GĐ-TTPY ngày 05/5/2022 của Trung tâm pháp y Hà Nội. "Cơ chế hành thành thương tích: Do vật tày, tày có cạnh gây nên".

* Kết quả điều tra tại thị trấn XM:

Tại Biên bản họp tổ dân phố ĐV, thị trấn XM, Chương Mỹ, Hà Nội ngày 25/3/2022 kết luận: "Việc các đối tượng sử dụng hung khí tập trung đông người, đuổi đánh nhau trên đường quốc lộ, tuyến giao thông huyết mạch đã ảnh hưởng xấu đến tình hình ANTT tại địa phương, cuộc sống bình thường của nhân dân, gây

hoang mang dư luận, cần thiết phải xem xét xử lý các đối tượng tham gia các vụ việc trên theo quy định pháp luật, không để tạo tiền đề xấu về sau."

Tại công văn số 31/UBND-CA ngày 25/3/2022 của Chủ tịch UBND thị trấn XM: ngày 20/3/2022, tại khu vực cây xăng số 7 thuộc địa bàn tổ dân phố ĐV, thị trấn XM, Chương Mỹ, Hà Nội xảy ra 01 vụ việc gây rối trật tự công cộng. Qua nắm tình hình và điều tra, xác minh ban đầu Công an thị trấn báo cáo có 02 nhóm thanh niên cư trú trên địa bàn huyện Chương Mỹ và địa bàn huyện Lương Sơn điều khiển xe mô tô cầm theo nhiều loại hung khí có hành vi hò hét, ném chai thủy tinh, hậu quả làm 01 nam thanh niên bị thương tích nặng. Vụ việc trên làm cho nhân dân địa phương hoang mang, lo sợ, ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Để đảm bảo công tác an ninh trật tự trên địa bàn tổ dân phố ĐV nói riêng, UBND thị trấn XM đề nghị Công an huyện Chương Mỹ có biện pháp xử lý nghiêm các đối tượng, nhằm răn đe, giáo dục các đối tượng có hành vi vi phạm pháp luật, đồng thời tránh gây hoang mang, lo sợ cho người dân sinh sống tại địa phương.

*Về trách nhiệm dân sự: Gia đình Bùi Huy G đã nhận 30.000.000 đồng tiền bồi thường từ gia đình các bị can Nguyễn Hoàng Thanh H, Nguyễn Tuấn A, Nguyễn Duy H6, Nguyễn Phi H1, Đỗ Hữu Đ2, Đỗ Đăng K, Nguyễn Văn T5, Nguyễn Thanh P, Phạm Văn V, Nguyễn Duy Q, Lê Minh Đ1. Gia đình Bùi Huy G không yêu cầu bồi thường gì thêm và đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị can trên.

* Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) xe máy Honda Wave BKS: 29X7-324.05 (thu giữ của Cao Đình B2 - bố đẻ của Cao Đình Tr1).

- 01 (một) xe máy Honda Wave BKS : 28G1-147.90 (thu giữ của Nguyễn Thị Hồng Nh - mẹ đẻ Nguyễn Quý Hải Đ4).

- 01 (một) xe máy Honda Wave BKS: 28G1- 253.14 (thu giữ của Hoàng Quyết T10).

- 01 (một) xe máy Honda Wave BKS: 28G1- 348.17 (thu giữ của Nguyễn Quang T12).

- 01 (một) xe máy Honda Wave BKS: 28G1- 341.53 (thu giữ của Bùi Văn B1).

- 01 (một) xe máy Honda Wave BKS: 29X1-752.72 (thu giữ của Nguyễn Hoàng Thanh H).

- 01 (một) xe máy Honda Blade BKS: 29V5-464.91 (thu giữ của chị Nguyễn Thị Th1- mẹ đẻ Đỗ Hữu Đ2)

- 01 (một) xe máy Honda Wave không có BKS (thu giữ của Phạm Văn V)

- 01 (một) xe máy Honda Dream BKS: 29X5 -102.31 (thu giữ của chị Ngô Thị P1- mẹ đẻ Phùng Xuân Khánh D1)

- 01 (một) xe máy Honda SH BKS: 29-X1 935.21 (thu giữ của Nguyễn Tuấn A).

- 01 (một) xe máy Honda BKS: 29H4-9705 (thu giữ của Nguyễn Duy Q).

- 01 (một) dao bằng kim loại dài 38cm, bản rộng nhất dài 9cm.

- Các mảnh vỡ chai thủy tinh (thu giữ khi khám nghiệm hiện trường).

- 01 (một) điếu cày bằng tre (thu giữ khi khám nghiệm hiện trường).

- 01 (một) đoạn gậy tre dài 1.5m, một đầu dập nát.

- 01 (một) đôi dép có ký hiệu Chistian Dior, cỡ 38 (thu giữ khi khám nghiệm hiện trường).

Tại Bản kết luận giám định số 1069/KL-KTHS ngày 22/03/2023, của Phòng kỹ thuật hình sự - CA TP Hà Nội kết luận: tất cả phương tiện xe mô tô là tang vật trong vụ án đều có số khung, số máy nguyên thủy, không có trong dữ liệu vật chứng của Phòng CSHS CA TP Hà Nội.

Tại bản kết luận giám định số 2847/KL-KTHS ngày 13/6/2022 của Viện khoa học kĩ thuật hình sự - Bộ CA kết luận: "Không phát hiện dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong các tệp video mẫu cần giám định. Đã trích xuất hình ảnh và mô tả hành động của các đối tượng xuất hiện trong các tệp video mẫu cần giám định".

Tại Bản Cáo trạng số 41/CT-VKS- CM ngày 04/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ đã Truy tố:

- Nguyễn Hoàng Thanh D1 (1), Nguyễn Tuấn A (2), Đỗ Đăng K (3), Nguyễn Văn T5 (4), Lê Minh Đ1 (5), Nguyễn Duy H6 (6), Đỗ Hữu Đ2 (7), Nguyễn Thanh P (8), Phạm Văn V (9), Nguyễn Duy Q (10), Hoàng Công D1 (11), Cao Văn B (12), Hoàng Quyết T10 (13), Bùi Văn B1 (14), Hoàng Công T11 (15), Dương Thành S (16) và Nguyễn Quang T12 (17) về tội "Gây rối trật tự công cộng" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự 2015.

- Nguyễn Phi H1 (18) về tội: "Cố ý gây thương tích" quy định tại điểm c khoản 3 điều 134 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa:

- 18 bị cáo đã khai nhận thực hiện hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

- Người bào chữa cho các bị cáo chưa thành niên Nguyễn Hoàng Thanh H, Hoàng Công D1, Nguyễn Thanh P, Hoàng Quyết T10, Dương Thanh S, Bùi Huy G: Nhất trí tội danh mà Viện kiểm sát truy tố các bị cáo. Đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và quy định về người chưa thành niên phạm tội

cho các bị cáo như đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị khi quyết định hình phạt. Ngoài ra, đề nghị Hội đồng xét xử xem đến hoàn cảnh phạm tội, hoàn cảnh gia đình các bị cáo. Bị cáo D1, T10 có ông nội được Đảng và Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì. Bị cáo S có ông nội được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương chiến sỹ vẻ vang. Đề nghị cho các bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp hơn đại diện Viện kiểm sát đề nghị và cho các bị cáo được cải tạo tại địa phương.

- Người bào chữa cho bị cáo chưa thành niên Nguyễn Quang T12, Bùi Văn B1, Hoàng Công T11, Cao Văn B, Lê Minh Đ1: Nhất trí tội danh mà Viện kiểm sát truy tố các bị cáo. Đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và quy định về người chưa thành niên phạm tội cho các bị cáo như đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị khi quyết định hình phạt. Ngoài ra, đề nghị Hội đồng xét xử xem đến hoàn cảnh phạm tội, hoàn cảnh gia đình các bị cáo. Bị cáo B đã khắc phục bồi thường cho bị hại G và được gia đình G xin giảm nhẹ. Bị cáo Minh Đ2 có ông nội là người có công với cách mạng, được tặng thưởng huân, huy chương kháng chiến. Đề nghị cho các bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp hơn đại diện Viện kiểm sát đề nghị và cho các bị cáo được cải tạo tại địa phương.

- Người đại diện hợp pháp cho các bị cáo chưa thành niên: Đều có chung ý kiến đề nghị Hội đồng xét xử xem xét khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

- Đại diện hợp pháp cho bị hại chưa thành niên – Bùi Huy G trình bày: Xác nhận các gia đình bị cáo Nguyễn Hoàng Thanh H, Nguyễn Tuấn A, Nguyễn Duy H6, Nguyễn Phi H1, Đỗ Hữu Đ2, Đỗ Đăng K, Nguyễn Văn T5, Nguyễn Thanh P, Phạm Văn V, Nguyễn Duy Q, Lê Minh Đ1 đã bồi thường cho G tổng số tiền là 30.000.000 đồng. Trong thời gian nghị án, bị cáo B cũng bồi thường thêm cho G. Đến nay gia đình không có yêu cầu gì về bồi thường. Gia đình đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo có tên trên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố đối với các bị cáo. Đề nghị tuyên bố và áp dụng:

+ Bị cáo Hoàng Công D1: điểm b khoản 2 Điều 318; điểm o khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự, phạt từ 30 – 36 tháng tù.

+ Bị cáo Nguyễn Phi H1: điểm c khoản 3 Điều 134; điểm o khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, phạt từ 30 – 36 tháng tù.

+ Bị cáo Đỗ Hữu Đ2: điểm b khoản 2 Điều 318; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự, phạt từ: 18 – 24 tháng tù.

+ Bị cáo Hoàng Quyết T10: điểm b khoản 2 Điều 318; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự, phạt từ: 18 – 24 tháng tù.

+ Bị cáo Nguyễn Hoàng Thanh H: điểm b khoản 2 Điều 318; điểm o khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự, phạt từ: 30 – 36 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng.

+ Bị cáo Cao Văn B: điểm b khoản 2 Điều 318; điểm o khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự, phạt: từ 24 - 30 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48-60 tháng.

+ Bị cáo Nguyễn Tuấn A: điểm b khoản 2 Điều 318; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, phạt: từ 24 - 30 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48-60 tháng.

+ Bị cáo Đỗ Đăng K, Nguyễn Duy H6, Phạm Văn V, Nguyễn Duy Q: điểm b khoản 2 Điều 318; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 Bộ luật hình sự, phạt mỗi bị cáo từ 18 – 24 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36-48 tháng.

+ Bị cáo Nguyễn Thanh P: điểm b khoản 2 Điều 318; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 54; Điều 65; khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự, phạt từ: 18 – 24 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36-48 tháng.

+ Bị cáo Lê Minh Đ1, Nguyễn Văn T5: điểm b khoản 2 Điều 318; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65; khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự, phạt: mỗi bị cáo từ 15 – 18 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30-36 tháng.

+ Bị cáo Nguyễn Quang T12, Dương Thành S, Bùi Văn B1, Hoàng Công T11: điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự, phạt: mỗi bị cáo từ 12 – 15 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24-30 tháng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các Tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Các quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, cơ quan truy tố; hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Đã tuân thủ đúng và đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự về: Khởi tố vụ án, khởi tố các bị can, phê chuẩn quyết định khởi tố các bị can, áp dụng, thay đổi biện pháp ngăn chặn đối với các bị can; về các biện pháp điều tra thu thập chứng như lấy lời khai các bị can, bị hại, thu giữ vật chứng, xác định hiện trường vụ án, nhận dạng bị can, xác minh thu thập Tài liệu về nhân thân bị can, bị hại; thực hiện Luật trợ giúp pháp lý đối với các bị can khi thuộc trường hợp được trợ giúp pháp lý, giao nhận các văn bản tố tụng

cho các bị can, bị hại. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không khiếu nại về các quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên; không khiếu nại về việc bị Điều tra viên, Kiểm sát viên mớm cung, ép cung, bức cung, nhục hình. Các tài liệu điều tra có trong hồ sơ vụ án được thu thập đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự nên là chứng cứ của vụ án.

[2]. Về nội dung:

[2.1] Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa thấy phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị hại, vật chứng thu giữ, sơ đồ xác định hiện trường vụ án, kết luận định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Xuất phát từ mâu thuẫn giữa Nguyễn Hoàng Thanh H và Hoàng Công D1 trong buổi sinh nhật của Cao Văn B, cả hai đã hẹn nhau gặp riêng để nói chuyện tại khu vực quán trà chanh Bụi phố thuộc xã TĐ, Chương Mỹ. Tại đây, D1 đã có hành vi dùng chân, dao chém gây thương tích vùng cánh tay trái của H thì được B và mọi người can ngăn. Do bực tức vì bị đánh, nên thông qua B thì H và D1 hẹn đánh nhau giải quyết mâu thuẫn tại ngã tư thị trấn XM, Chương Mỹ.

Nguyễn Hoàng Thanh H rủ Nguyễn Duy Q, Nguyễn Phi H1, Phạm Văn V, Nguyễn Tuấn A, Nguyễn Thanh P, Nguyễn Duy H6, Nguyễn Văn T5, Cao Văn N1, Đỗ Hữu Đ2, Lê Minh Đ1, Đỗ Đăng K cầm theo hung khí gậy tre, vỏ chai thủy tinh di chuyển từ thôn VS, xã HVT, Chương Mỹ đến khu vực cây xăng số 7, cổng doanh trại quân đội thuộc TDP ĐV, thị trấn XM, Chương Mỹ để đánh nhau.

Hoàng Công D1 rủ Cao Văn B, Nguyễn Quang T12, Dương Thành S, Bùi Văn B1, Hoàng Công T11, Hoàng Quyết T10 và đối tượng Bùi Huy G (SN 22/8/2006) cầm theo hung khí dao phóng lợn, tuýp sắt, gậy inox di chuyển từ trường trung cấp nghề tổng hợp đến khu vực cây xăng số 7, cổng doanh trại quân đội thuộc TDP ĐV, TT XM, Chương Mỹ để đánh nhau.

Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 20/03/2022, khi gặp nhau tại khu vực cây xăng số 7 và cổng doanh trại quân đội, cả hai nhóm hò hét, cầm hung khí lên xe truy đuổi lẫn nhau gây náo loạn khu vực quân sự, làm nhân dân trong địa bàn tổ dân phố sợ hãi, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, Nguyễn Phi H1 và Cao Văn N1 ném vỏ chai thủy tinh gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể 45% cho Bùi Huy G.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ truy tố:

- Nguyễn Hoàng Thanh D1 (1), Nguyễn Tuấn A (2), Đỗ Đăng K (3), Nguyễn Văn T5 (4), Lê Minh Đ1 (5), Nguyễn Duy H6 (6), Đỗ Hữu Đ2 (7), Nguyễn Thanh P (8), Phạm Văn V (9), Nguyễn Duy Q (10), Hoàng Công D1 (11), Cao Văn B (12), Hoàng Quyết T10 (13), Bùi Văn B1 (14), Hoàng Công T11 (15), Dương

Thành S (16) và Nguyễn Quang T12 (17) về tội "Gây rối trật tự công cộng" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự 2015.

- Nguyễn Phi H1 (18) về tội: "Cố ý gây thương tích" quy định tại điểm c khoản 3 điều 134 Bộ luật hình sự.

Là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2.2] Đối với Bùi Huy G, sinh ngày 22/8/2006, tính đến thời điểm thực hiện hành vi vi phạm pháp luật, G 15 tuổi 6 tháng 25 ngày (chưa đủ 16 tuổi). Căn cứ Điều 12 Bộ luật hình sự quy định về tuổi chịu trách nhiệm hình sự, nên G không phải chịu trách nhiệm hình sự về tội "Gây rối trật tự công cộng" quy định tại Điều 318 Bộ luật hình sự mà chỉ bị xử phạt vi phạm hành chính. Công an huyện Chương Mỹ áp dụng điểm a khoản 4, Điều 5, Nghị định 167/2013 xử phạt "Cảnh cáo" về hành vi Gây rối trật tự công cộng mà có mang theo vũ khí thô sơ hoặc công cụ hỗ trợ là có căn cứ.

[2.3] Đối với Nguyễn Văn Đ2 và Phùng Xuân Khánh D1: Văn Đ2 điều khiển xe mô tô chở Huy và Khánh D1 di chuyển trên đường QL21A để đến địa điểm hẹn đánh nhau. Khi đi qua nhà máy xi măng NS, xe mô tô bị hỏng nên Văn Đ2 và D1 ở lại sửa xe không tiếp tục di chuyển tham gia đánh nhau cùng nhóm của H tại thị trấn XM. Do vậy, CQĐT không đề cập xử lý là phù hợp.

[2.4] Đối với Cao Đình Tr1, Nguyễn Quý Hải Đ4, Hoàng Thị Thanh H12 và Hoàng Phương T13: không tham gia cùng Hoàng Công D1 để tụ tập đánh nhau, các đối tượng trên đều đi về trước.

[2.5] Đối với Hoàng Công D1 có hành vi dùng dao chém gây thương tích ở cẳng tay trái Nguyễn Hoàng Thanh H vào tối ngày 20/3/2022 tại TN, xã TĐ, Chương Mỹ. Cơ quan CSĐT đã ra Quyết định trưng cầu giám định thương tích và Quyết định dẫn giải, tuy nhiên H đã từ chối giám định. Do không xác định được tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể đối với H nên hành vi của Hoàng Công D1 chỉ bị xử phạt vi phạm hành chính. Ngày 17/01/2023, Công an huyện Chương Mỹ đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Hoàng Công D1 là phù hợp.

[2.6] Đối với Cao Văn N1: CQĐT đã triệu tập nhiều lần nhưng không có mặt tại địa phương. Ngày 18/01/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện Chương Mỹ đã ra Quyết định truy nã đối với Cao Văn N1, nhưng chưa bắt được. Cơ quan CSĐT đã ra Quyết định tách vụ án hình sự, tạm đình chỉ điều tra vụ án, tạm đình chỉ điều tra đối với bị can Cao Văn N1 là phù hợp.

[2.7] Xét thấy hành vi của 18 bị cáo trong vụ án là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng xã hội, gây mất trị an ở địa phương; xâm phạm đến sức khỏe của người khác, do đó cần có hình phạt nghiêm khắc áp dụng đối với các bị cáo mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

Vụ án có đông các bị cáo tham gia, tuy nhiên các bị cáo không có sự phân công, tổ chức quy mô nên không mang tính chất phạm tội có tổ chức, chỉ là đồng phạm giản đơn. Để có căn cứ quyết định hình phạt đối với các bị cáo, Hội đồng xét xử đánh giá, xem xét vị trí, vai trò, mức độ thực hiện hành vi phạm tội, cũng như nhân thân, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ đối với từng bị cáo.

*** Đối với nhóm của Nguyễn Hoàng Thanh H**

1. Nguyễn Hoàng Thanh H: Là người khởi xướng việc đánh nhau của hai nhóm. Khi tham gia H mang theo 01 con dao và đã dùng 02 vỏ chai thủy tinh ném vào nhóm D1. Là người rủ rê, lôi kéo Nguyễn Phi H1, Cao Văn N1, Nguyễn Duy Q, Phạm Văn V, Nguyễn Tuấn A, Nguyễn Thanh P, Nguyễn Duy H6, Nguyễn Văn T5, Đỗ Hữu Đ2, Lê Minh Đ1 và Đỗ Đăng K đi đánh nhau, trong đó có P, T5 là những người dưới 18 tuổi. nên H bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội" quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Khi phạm tội, Huy 17 tuổi 02 tháng 18 ngày nên cần phải áp dụng khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự.

2. Nguyễn Phi H1: được Nguyễn Hoàng Thanh H rủ đi đánh nhau với nhóm của Hoàng Công D1, thì H1 đồng ý rồi rủ thêm Lê Minh Đ1 (là người dưới 18 tuổi) và Đỗ Hữu Đ2 đi cùng. Khi tham gia đuổi nhau, H1 có 02 vỏ chai thủy tinh, H1 đã ném 01 chai thủy tinh bằng tay phải trúng vào người của Bùi Huy G, còn 01 chai H1 vứt tại hiện trường. Anh G bị thương tích 45% là do H1 và Cao Văn N1 gây ra; thời điểm H1 gây thương tích cho G khi G 15 tuổi 6 tháng 25 ngày. H1 bị áp dụng hai tình tiết tăng nặng định khung hình phạt là "Dùng hung khí nguy hiểm" và "Phạm tội đối với người dưới 16 tuổi" quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự. H1 bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội" quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

3. Nguyễn Tuấn A: được Nguyễn Hoàng Thanh H rủ đi đánh nhau với nhóm của Hoàng Công D1, thì đồng ý. Tuấn A tiếp tục rủ Đỗ Đăng K tham gia. Khi tham gia đã đưa 02 đoạn gậy tre cho P và H sử dụng để đánh nhau và trực tiếp cầm 01 đoạn gậy để truy đuổi nhóm của Hoàng Công D1. Tuấn A dùng chân tay đấm đá Cao Văn B nhưng không gây thương tích gì. Tuấn A không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

4. Nguyễn Thanh P: được Nguyễn Hoàng Thanh H rủ đi đánh nhau thì đồng ý. Khi tham gia đuổi đánh nhau sử dụng 01 đoạn gậy tre. P có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là "Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải"; "đã bồi thường cho bị hại" và được bị hại đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, quy định tại điểm s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Khi phạm tội, P 16 tuổi 6 tháng 05 ngày nên cần phải áp dụng khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự.

5. Nguyễn Duy H6: được Tuấn A gọi rủ đi đánh nhau thì đồng ý. Trên đường đi tham gia đánh nhau, đã chuẩn bị 01 két vỏ chai thủy tinh để cho cả nhóm sử dụng làm hung khí. H6 đã sử 02 vỏ chai thủy tinh ném vào nhóm D1 nhưng không trúng ai. H6 không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

6. Đỗ Đăng K: được Tuấn A gọi rủ đi đánh nhau thì đồng ý. Khi tham gia, K cầm theo 02 vỏ chai thủy tinh, vỏ chai thứ nhất ném vào 01 xe đang bỏ chạy nhưng không trúng, vỏ chai thứ hai do xe máy đổ nên bị rơi vỡ. Tham gia đạp vào người Cao Văn B nhưng không gây hậu quả thương tích gì. K không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

7. Đỗ Hữu Đ2: được Nguyễn Phi H1 rủ đi đánh nhau thì đồng ý. Khi tham gia, Hữu Đ2 điều khiển xe mô tô chở H1; khi thấy nhóm của đối phương thì dừng xe lại để cho H1 ném vỏ chai bia và đã trúng vào người của Bùi Huy G. Đ2 không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

8. Nguyễn Văn T5: được Huy rủ đi đánh nhau thì đồng ý. Khi tham gia, T5 có 02 vỏ chai thủy tinh và đã ném về nhóm phía đối phương, trúng vào yếm xe của Hoàng Quyết T10. Khi phạm tội, T5 17 tuổi 10 tháng nên cần phải áp dụng khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự.

9. Phạm Văn V: được Nguyễn Hoàng Thanh H rủ đi đánh nhau thì đồng ý. Khi tham gia, V điều khiển xe mô tô chở theo T5 và Minh Đ2 khi hai người này cầm theo vỏ chai thủy tinh.

10. Nguyễn Duy Q: được Nguyễn Hoàng Thanh H rủ đi đánh nhau thì đồng ý. Khi tham gia, Q điều khiển xe mô tô chở P và Huy.

11. Lê Minh Đ1: được Nguyễn Phi H1 rủ đi đánh nhau thì đồng ý. Khi tham gia, Minh Đ2 cầm 02 vỏ chai thủy tinh "bia Hà Nội" và đã ném 01 vỏ chai thủy tinh về phía nhóm D1 nhưng không trúng, tiếp tục ném lần thứ hai thì trúng vào phần để chân bên trái của Quyết T10, nhưng không gây hậu quả thương tích gì. Khi phạm tội, Minh Đ2 16 tuổi 02 tháng 17 ngày nên cần phải áp dụng khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự.

Đối với Lê Minh Đ1, Nguyễn Duy Q, Phạm Văn V, Nguyễn Văn T5 không có tình tiết tăng nặng tránh nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Trong nhóm của bị cáo Nguyễn Hoàng Thanh H, thì vị trí, vai trò của H là cao nhất, sau đó đến Tuấn A, Phi H1, các bị cáo còn lại có vai trò ngang nhau. Cả

11 bị cáo trong nhóm này đều được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là "đã bồi thường cho bị hại"; "Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải" và được bị hại đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đối với bị cáo Nguyễn Phi H1, do tính chất, mức độ hành vi phạm tội và hậu quả gây ra cho bị hại nên cần áp dụng hình phạt tù cách ly với xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng, giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

Đối với bị cáo Đỗ Hữu Đ2, hiện đang bị tạm giam trong một vụ án khác, nên không đủ điều kiện áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự, phải cách ly với xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng, giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

Các bị cáo còn lại là H, Tuấn A, K, H6, V, Q, P, Minh Đ2, T5: Xét thấy có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự, để cho các bị cáo có cơ hội tự cải tạo, phù hợp với chính sách nhân đạo của pháp luật hình sự.

*** Đối với Nhóm của Hoàng Công D1:**

12. Hoàng Công D1: Là nguồn cơn, khởi xướng việc đánh nhau do D1 đã có hành vi chém H. D1 đã rủ rê, lôi kéo Bùi Huy G tham gia đánh nhau khi G dưới 18 tuổi. Khi tham gia, D1 chuẩn bị dao phóng lợn và còn được T3 đưa 01 tuýp sắt. D1 bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội" quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

13. Cao Văn B: Khi H và D1 mâu thuẫn, H nhờ B thông báo với D1 hẹn địa điểm đánh nhau để giải quyết mâu thuẫn, đáng lẽ B phải tiếp tục can ngăn thì B lại kết nối để cho hai nhóm gặp, đánh nhau. Là người đã rủ rê các đối tượng đều là người dưới 18 tuổi trong nhóm của D1 đi đánh nhau. Khi tham gia, mang theo 01 điếu cày bằng tre. Khi thấy nhóm của H đi xe mô tô đến, cầm theo vỏ chai thủy tinh ném thì B vứt điếu cày và bỏ chạy, bị K, H6, N1 và Tuấn A dùng chân tay không đánh gây thương tích. B bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội" quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, nên Đối với B cần áp dụng hình phạt tù cách ly với xã hội một thời gian nhất định.

14. Hoàng Quyết T10: được Cao Văn B gọi rủ đi đánh nhau thì đồng ý. T10 điều khiển xe chở G ngồi sau cầm theo dao phóng. Do bị ném, nên T10 lên xe bỏ chạy thì bị Minh Đ2 ném 01 vỏ chai thủy tinh làm thương tích rách da mu bàn chân. T10 không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự

15. Bùi Văn B1: Tại nhà B, trước khi tham gia đuổi đánh nhau, đã lấy 01 con dao dài khoảng 60 cm đưa cho Hoàng Công D1 để giải quyết mâu thuẫn, đánh nhau

với Nguyễn Hoàng Thanh H. Sau đó, được Cao Văn B gọi rủ đi đánh nhau thì đồng ý và điều khiển xe chở Thanh H12. B1 bị nhóm Huy ném trúng chân nên điều khiển xe bỏ chạy.

16. Nguyễn Quang T12: Được Cao Văn B rủ đi đánh nhau thì đồng ý. Thi điều khiển xe máy chở S, khi thấy nhóm của Huy đi xe mô tô đến, cầm theo vỏ chai thủy tinh ném thì bỏ chạy.

17. Dương Thành S: được Cao Văn B gọi rủ đi đánh nhau, thì đồng ý. Khi thấy nhóm của H đi xe mô tô đến, cầm theo vỏ chai thủy tinh ném, S đi xe cùng T12 bỏ chạy.

18. Hoàng Công T11: được Cao Văn B gọi rủ đi đánh nhau thì đồng ý và điều khiển xe chở D1. Khi thấy nhóm của H đi xe mô tô đến, cầm theo vỏ chai thủy tinh nên bỏ chạy.

Trong nhóm của Hoàng Công D1 thì D1 giữ vai trò chính, sau đó đến B, T10, các bị cáo còn lại thì ngang nhau. Các bị cáo D1, B, T10, B1, T12, S, T3 đều không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. 07 bị cáo này đều "thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải"; riêng bị cáo B được hưởng tình tiết đã tự nguyện bồi thường cho bị hại G "khắc phục hậu quả" và được gia đình bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Khi phạm tội, cả 07 bị cáo này đều dưới 18 tuổi nên cần phải áp dụng khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự.

Đối với bị cáo D1, T10, do ngày 16/9/2022, đều bị Tòa án huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình xử phạt tù cho hưởng án treo về tội Cướp giật tài sản. Do vậy, 02 bị cáo này không đủ điều kiện áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xét thấy các bị cáo B, B1, T12, S, T3 có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho các bị cáo cải tạo tại địa phương, phù hợp với chính sách nhân đạo của pháp luật hình sự.

[2.8] Về xử lý vật chứng đã thu giữ:

[2.8.1] Đối với các xe mô tô đã sử dụng làm phương tiện phạm tội, đáng lẽ cần phải tịch thu nộp ngân sách Nhà nước theo quy định tại điểm a khoản khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tuy nhiên, có một số phương tiện, Cơ quan điều tra đã đã xử lý vật chứng trả lại cho các chủ sở hữu hợp pháp là không đúng với các quy định trên, việc truy thu lại là khó khăn trong công tác thi hành án dân sự, nên việc Hội đồng xét xử không truy thu, Cơ quan điều tra cần rút kinh nghiệm.

* Cụ thể: Cơ quan điều tra đã trả cho các chủ sở hữu hợp các xe mô tô sau:

- Trả cho Cao Đình Tr1 01 (một) xe máy Honda Wave BKS: 29X7-324.05, do đã thu giữ của Cao Đình B2.

- Trả cho bà Nguyễn Thị Hồng Nh 01 (một) xe máy Honda Wave BKS : 28G1-147.90, do đã thu giữ của Nguyễn Quý Hải Đ4.

- Trả cho Hoàng Quyết T10 01 (một) xe máy Honda Wave BKS: 28G1-253.14, do đã thu giữ của T10.

- Trả cho Nguyễn Quang T12 01 (một) xe máy Honda Wave BKS: 28G1-348.17, do đã thu giữ của T12.

- Trả cho Bùi Văn B1 01 (một) xe máy Honda Wave BKS: 28G1- 341.53, do đã thu giữ của B1.

- Trả cho Nguyễn Hoàng Thanh H 01 (một) xe máy Honda Wave BKS: 29X1-752.72, do đã thu giữ của H.

- Trả cho bà Nguyễn Thị Th1 01 (một) xe máy Honda Blade BKS: 29V5-464.91, do đã thu giữ Đỗ Hữu Đ2.

- Trả cho bà Ngô Thị P1 01 (một) xe máy Honda Dream BKS: 29X5 - 102.31, do đã thu giữ của PH1 Xuân Khánh D1.

- Trả cho Nguyễn Duy Q 01 (một) xe máy Honda BKS: 29H4-9705, đã thu giữ của Q.

*** Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước**:

- 01 (một) xe máy Honda SH BKS: 29-X1 935.21, màu xanh rêu, đã qua sử dụng, số khung RLHKF4204LY017627, số máy KF42E0021781 (không kiểm tra tình trạng bên trong): Do Nguyễn Tuấn A đã sử dụng làm phương tiện phạm tội.

- 01 (một) xe máy Honda Wave màu đen, đã qua sử dụng, không đeo BKS, số khung RLHKF4204LY017627, số máy KF42E0021781 (không kiểm tra tình trạng bên trong): Do Phạm Văn V đã sử dụng làm phương tiện phạm tội.

[2.8.2] Đối với các vật chứng là hung khí gây án gồm: 01 (một) dao bằng kim loại dài 38cm, bản rộng nhất dài 9cm; Các mảnh vỡ chai thủy tinh (thu giữ khi khám nghiệm hiện trường); 01 (một) điếu cày bằng tre (thu giữ khi khám nghiệm hiện trường); 01 (một) đoạn gậy tre dài 1.5m, một đầu dập nát.

Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, tịch thu tiêu hủy các vật chứng trên

[2.8.3] Đối với: 01 (một) đôi dép có ký hiệu Chistian Dior, cỡ 38, thu giữ khi khám nghiệm hiện trường: Xét thấy không xác định được chủ sở hữu và đến nay không còn giá trị sử dụng nên căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy.

[2.9] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố:

1.1. Bị cáo Nguyễn Phi H1 phạm tội "Cố ý gây thương tích".

1.2. Các bị cáo: Nguyễn Hoàng Thanh H (1), Hoàng Công D1 (2), Cao Văn B (3), Nguyễn Tuấn A (4), Nguyễn Duy H6 (5), Đỗ Đăng K (6), Đỗ Hữu Đ2 (7), Nguyễn Thanh P (8), Nguyễn Văn T5 (9), Phạm Văn V (10), Nguyễn Duy Q (11), Lê Minh Đ1 (12), Hoàng Quyết T10 (13), Nguyễn Quang T12 (14), Dương Thành S (15), Bùi Văn B1 (16), Hoàng Công T11 (17) phạm tội "Gây rối trật tự công cộng" .

2. Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm o khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, phạt:

Nguyễn Phi H1**: 30** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giam từ ngày **04/11/2022 đến ngày 13/01/2023.**

3. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm 0 khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 90; Điều 91; khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự, phạt:

Nguyễn Hoàng Thanh H: 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

4. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm o khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 90; Điều 91; khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự, phạt:

Hoàng Công D1: **42 tháng** tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án

5. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm 0 khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 90; Điều 91; khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự, phạt:

Cao Văn B**: 30 tháng** tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

6. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; Bộ luật hình sự, phạt:

Nguyễn Tuấn A: **30 tháng** tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

7. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, phạt:

Đỗ Hữu Đ2: **30 tháng** tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

8. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 90; Điều 91; khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự, phạt:

Hoàng Quyết T10: **24 tháng** tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

9. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, phạt:

Nguyễn Duy H6: **24 tháng** tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

10. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, phạt:

Đỗ Đăng K: **24 tháng** tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

11. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 65; Điều 90; Điều 91; khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự, phạt:

Nguyễn Thanh P: **24 tháng** tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

12. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 90; Điều 91; khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự, phạt:

Nguyễn Văn T5: **18 tháng** tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

13. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, phạt:

Phạm Văn V: **24 tháng** tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

12. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, phạt:

Nguyễn Duy Q: **24 tháng** tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

13. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 90; Điều 91; khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự, phạt:

Lê Minh Đ1:**18 tháng** tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

14. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 90; Điều 91; khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự, phạt:

14.1. Bùi Văn B1: **18 tháng** tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

14.2. Nguyễn Quang T12: **18 tháng** tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

14.3. Dương Thành S**: 18 tháng** tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

14.4. Hoàng Công T11: **18 tháng** tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo: Nguyễn Hoàng Thanh H, Nguyễn Tuấn A, Nguyễn Văn T5, Nguyễn Duy H6, Nguyễn Thanh P, Phạm Văn V, Nguyễn Duy Q, cho UBND xã HVT, huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Đỗ Đăng K, Lê Minh Đ1 cho UBND xã TT, huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Cao Văn B cho UBND xã HV, huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao các bị cáo: Bùi Văn B1, Hoàng Công T11 cho UBND xã HS, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao các bị cáo: Dương Thành S, Nguyễn Quang T12 cho UBND xã CY, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp những người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68, Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

15. Áp dụng: khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

15. 1. Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) dao bằng kim loại dài 38cm, bản rộng nhất dài 9cm.
- Các mảnh vỡ chai thủy tinh (thu giữ khi khám nghiệm hiện trường).
- 01 (một) điếu cày bằng tre (thu giữ khi khám nghiệm hiện trường).
- 01 (một) đoạn gậy tre dài 1.5m, một đầu dập nát.
- 01 (một) đôi dép có ký hiệu Chistian Dior, cỡ 38.

15.2. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước:

- 01 (một) xe máy Honda SH BKS: 29-X1 935.21, màu xanh rêu, đã qua sử dụng, số khung RLHKF4204LY017627, số máy KF42E0021781 (không kiểm tra tình trạng bên trong).

- 01 (một) xe máy Honda Wave màu đen, đã qua sử dụng, không đeo BKS, số khung RLHKF4204LY017627, số máy KF42E0021781 (không kiểm tra tình trạng bên trong).

(*Toàn bộ số vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Chương Mỹ, tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/5/2023*).

16. Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Nguyễn Hoàng Thanh H (1), Hoàng Công D1 (2), Cao Văn B (3), Nguyễn Tuấn A (4), Nguyễn Duy H6 (5), Đỗ Đăng K (6), Đỗ Hữu Đ2 (7), Nguyễn Thanh P (8), Nguyễn Văn T5 (9), Phạm Văn V (10), Nguyễn Duy Q (11), Lê Minh Đ1 (12), Hoàng Quyết T10 (13), Nguyễn Quang T12 (14), Dương Thành S (15), Bùi Văn B1 (16), Hoàng Công T11 (17), Nguyễn Phi H1 (18), mỗi người phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

17. Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Các bị cáo Nguyễn Hoàng Thanh H (1), Hoàng Công D1 (2), Cao Văn B (3), Nguyễn Tuấn A (4), Nguyễn Duy H6 (5), Đỗ Đăng K (6), Đỗ Hữu Đ2 (7), Nguyễn Thanh P (8), Nguyễn Văn T5 (9), Phạm Văn V (10), Nguyễn Duy Q (11), Lê Minh Đ1 (12), Hoàng Quyết T10 (13), Nguyễn Quang T12 (14), Dương Thành S (15), Bùi Văn B1 (16), Hoàng Công T11 (17), Nguyễn Phi H1 (18) có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

- Người đại diện hợp pháp cho các bị cáo chưa thành niên, Người bào chữa cho các bị cáo chưa thành niên có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

- Bị hại; đại diện hợp pháp cho bị hại chưa thành niên; người bảo vệ quyền lợi hợp pháp cho bị hại chưa thành niên có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Chương Mỹ;
- Công an huyện Chương Mỹ;
- CC THA dân sự huyện Chương Mỹ;
- Sở Tư pháp Thành phố Hà Nội;
- Các bị cáo; đại diện hợp pháp của bị cáo CTN;
- Bị hại; đại diện hợp pháp cho bị hại CTN
- Người bào chữa cho bị cáo CTN; Người BVQLIHP cho bị hại CTN;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Tuyết Mai

- UBND nơi các bị cáo cư trú;
- Lưu: Hồ sơ, VT.